

Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 06 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc yêu cầu xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Liên.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Ông Võ Minh Mẫn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2024 về yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 34/2024/QĐPH-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Phong V, sinh năm 1979. Nơi cư trú: tổ A, khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm 1978; Nơi cư trú: tổ A, khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020; Nơi cư trú: tổ A, khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu T: Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm 1978; Nơi cư trú: tổ A, khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Tại đơn yêu cầu đề ngày 04/10/2023, quá trình giải quyết vụ việc, anh Nguyễn Phong V trình bày: A và chị L chung sống với nhau như vợ chồng từ giữa năm 2019, trong quá trình chung sống anh và chị L có 01 con chung là*

Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020. Trong khoảng thời gian này chị L vẫn chưa làm thủ tục ly hôn với anh Nguyễn Văn B (chồng hợp pháp của chị L). Do cháu Nguyễn Thảo T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị L và anh B nhưng cháu T là con ruột của anh nên đến nay anh và chị L vẫn chưa làm được giấy khai sinh cho cháu T.

Tháng 3/2022 anh Nguyễn Văn B chết, đến năm 2023 anh và chị L mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tháng 8/2024 anh đã làm thủ tục xét nghiệm ADN và được Chi nhánh Viện công nghệ A và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận anh có quan hệ huyết thống cha – con với Nguyễn Thảo T. Nay anh yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Thảo T để làm giấy khai sinh cho cháu T.

*Quá trình giải quyết vụ việc, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Cẩm L đồng thời là người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thảo T trình bày:* Chị xác nhận những lời trình bày của anh Nguyễn Phong V nêu trên là đúng sự thật.

Chị và anh Nguyễn Văn B là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Do chung sống không hạnh phúc, đến giữa năm 2019 chị đã sống ly thân với anh B nhưng không làm thủ tục ly hôn với anh B. Trong khoảng thời gian sống ly thân với anh B thì từ giữa năm 2019 chị lại tiếp tục chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Phong V và sinh được một bé gái tên là Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020.

Đến ngày 09/3/2022 anh Nguyễn Văn B chết, có giấy chứng tử. Đến ngày 05/9/2023 chị và anh Nguyễn Phong V đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Cho đến nay chị và anh V chưa làm được giấy khai sinh cho cháu T do cháu Tiên S ra trong thời kỳ hôn nhân của chị và anh B. Chị xác định cháu T là con đẻ của anh V thống nhất với kết quả giám định ADN và khẳng định cháu T không phải là con đẻ của anh B (đã chết). Nay chị thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của anh V.

Tại phiên họp, anh V, chị L đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ việc:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Phong V xác định cháu Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020 là con đẻ của anh V. Đương sự phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Phong V, chị Huỳnh Thị Cẩm L đều cư trú tại khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Anh V yêu cầu Tòa án xác định cha cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của các đương sự: Người yêu cầu anh Nguyễn Phong V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Cẩm L đồng thời là người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thảo T đã có lời khai và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ việc: Sau khi xem xét toàn bộ lời khai của anh Nguyễn Phong V, chị Huỳnh Thị Cẩm L cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ việc thể hiện:

Chị Huỳnh Thị Cẩm L và anh Nguyễn Văn B chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 20/7/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, thị xã B, tỉnh Bình Phước, đây là hôn nhân hợp pháp. Đến ngày 09/3/2022 anh Nguyễn Văn B chết.

Do chung sống không hạnh phúc nên chị L đã sống ly thân với anh B từ giữa năm 2019, không làm thủ tục ly hôn với anh B. Trong khoảng thời gian từ giữa năm 2019 đến nay chị L có gặp gỡ, chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Phong V và hai người đã có với nhau 01 người con chung đặt tên là Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020. Tại thời điểm sinh cháu T trong thời kỳ

hôn nhân của chị L, anh B vì chị L, anh B chưa làm thủ tục ly hôn. Tuy nhiên chị L xác định cháu T không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn B.

Đến ngày 09/3/2022 anh Nguyễn Văn B chết, có đăng ký khai tử tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước vào ngày 18/5/2022. Đến ngày 05/9/2023 chị L, anh V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Tại bản Kết quả xét nghiệm ADN số 2879PA/24/DNA ngày 28/8/2024 của Chi nhánh Viện công nghệ A và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận anh Nguyễn Phong V có quan hệ huyết thống cha – con với Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020 độ tin cậy > 99,9999%.

Do vậy, có đủ cơ sở kết luận anh Nguyễn Phong V, sinh ngày 23/3/1979 căn cước công dân số 072079005666 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/3/2021 là cha đẻ của cháu Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020 Giấy chứng sinh số 7949, quyển số 8, do Bệnh viện Đa khoa tỉnh T cấp ngày 26/11/2020 theo quy định tại Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đây là yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên (chưa đủ 18 tuổi) và người yêu cầu anh Nguyễn Phong V có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét thấy đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Nguyễn Phong V.**

Xác định anh Nguyễn Phong V, sinh ngày 23/3/1979; căn cước công dân số dân số 072079005666 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/3/2021 là cha đẻ của cháu Nguyễn Thảo T, sinh ngày 26/11/2020 có Giấy chứng sinh số 7949, quyển số 8, do Bệnh viện Đa khoa tỉnh T cấp ngày 26/11/2020.

## 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Phong V được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho anh Nguyễn Phong V số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009914 ngày 11/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

### **Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn Châu Thành.
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**  
**(Đã ký)**

**Bùi Thị Liên**